

TUẦN 34:

Thứ Hai, ngày 6 tháng 5 năm 2024

*Sinh hoạt dưới cờ***CHỦ ĐỀ: THAM GIA HOẠT ĐỘNG KỈ NIỆM NGÀY SINH NHẬT BÁC HỒ
19/5*****Tiếng Việt*****Bài 29: ĐỌC: BÁC SĨ Y-ÉC-XANH****NÓI VÀ NGHE: NGƯỜI NỔI TIẾNG****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học sinh đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “*Bác sĩ Y- éc- xanh*”.
- Biết đọc lời đối thoại của các nhân vật phù hợp với ngữ điệu, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.
- Biết thêm một số thông tin về bác sĩ Y-éc-xanh (quốc tịch, nghề nghiệp, nơi làm việc, phẩm chất tốt đẹp,...)
- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện dựa vào nội dung và tranh minh họa câu chuyện: Vì trách nhiệm, bồn phận với ngôi nhà chung Trái Đất, bác sĩ Y-éc-xanh đã phải xa gia đình, Tổ quốc của mình đến giúp đỡ nhân dân Việt Nam.
- Nói và nghe về người nổi tiếng.

*** Góp phần hình thành, phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ; tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác. Hình thành ý thức về bồn phận, trách nhiệm của người công dân toàn cầu trong ngôi nhà chung Trái Đất.
- **Phẩm chất:** yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa, bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Câu 1: Đọc thầm đoạn 1 và trả lời những điều mọi người cần làm cho Trái Đất? Đó là những điều gì? Câu 2: Đọc đoạn 2 và trả lời chúng ta cần phải làm gì để cứu sinh vật biển? - GV cho HS nghe bài hát: “<i>Tấm lòng người thầy thuốc</i>” - GV yêu cầu HS giới thiệu với bạn về người làm nghề y mà em biết. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi. + Trả lời: Có ba điều cần làm cho Trái Đất: không vứt rác bừa bãi, không dùng túi ni lông, không lãng phí thức ăn. + Trả lời theo cách hiểu riêng của bản thân: không vứt túi ni lông xuống biển.... - HS lắng nghe. - Một số HS nêu về người làm nghề y mà em đã biết. - HS chú ý lắng nghe.
2. Đọc văn bản.	

- GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. + Lời bà khách thể hiện thái độ kính trọng + Lời Y-éc-xanh chậm rãi như kiên quyết, giàu nhiệt huyết. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>những bệnh nhiệt đới</i>. + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến <i>làm bà chú ý</i>. + Đoạn 3: Tiếp theo cho đến <i>không có tổ quốc</i> + Đoạn 4: Còn lại. - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn. - Luyện đọc từ khó: Đọc đúng các tiếng dễ phát âm sai (<i>Y-éc-xanh, sồn, ủi, đỡ, lẫn...</i>) - Luyện đọc câu dài: + <i>Bà khách/ ao ước gặp bác sĩ Y-éc-xanh/phần vì ngưỡng mộ người đã tìm ra vi trùng dịch hạch,/ phần vì tò mò. // Bà muốn biết điều gì /khiến ông ông chọn cuộc sống nơi góc biển chân trời này /để nghiên cứu những bệnh nhiệt đới.//</i> + <i>Trong bộ quần áo ka ki sồn cũ/ không là ủi,/ trông ông /như một khách đi tàu/ ngồi toa hạng ba.//</i> -HS đọc nối tiếp theo nhóm và giải nghĩa từ Thi đọc - GV tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét các nhóm. Đọc toàn bài - GV gọi 1-2 HS đọc toàn bài - GV nhận xét 3. Trả lời câu hỏi. - GV yêu cầu trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong SGK. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. Câu 1: Đọc đoạn 1 và cho biết Y-éc-xanh là ai. Vì sao bà khách ao ước gặp ông?	- HS lắng nghe cách đọc. - HS đọc nối tiếp theo đoạn. - HS đọc từ khó. - HS đọc nối tiếp các đoạn. - 3 HS đọc ngắt nghỉ. -HS đọc nối tiếp theo nhóm. - HS giải nghĩa từ. - HS thi đọc - 1-2 HS đọc toàn bài - HS thảo luận nhóm trả lời và báo cáo KQ: + <i>Y-éc-xanh là người đã tìm ra vi trùng dịch hạch. Bà khách ao ước gặp ông phần vì ngưỡng mộ, phần vì tò mò muốn biết điều gì khiến ông chọn cuộc</i>
--	---

Câu 2: Y-éc-xanh có gì khác so với trí tưởng tượng của bà khách? Câu 3: Câu nói nào của Y-éc-xanh cho thấy ông là người rất yêu nước Pháp, Tổ quốc của ông? Câu 4: Câu nói: “Trái đất đích thực là ngôi nhà của chúng ta. Những đứa con trong nhà phải thương yêu và có bốn phận giúp đỡ lẫn nhau.” Cho thấy Y-éc-xanh là người như thế nào? Câu 5: Em hãy nói 1-2 câu thể hiện lòng biết ơn với bác sĩ Y-éc-xanh. - Qua bài đọc em biết được điều gì? - GV kết luận: <i>Bài văn cho biết vì trách nhiệm, bốn phận với ngôi nhà chung Trái Đất, bác sĩ Y-éc-xanh đã phải xa gia đình, Tổ quốc của mình đến giúp đỡ nhân dân Việt Nam.</i> 4. Luyện đọc lại. - GV đọc diễn cảm toàn bài. - GV cho HS luyện đọc theo cặp. - GV mời một số học sinh thi đọc trước lớp. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên.	sống nơi góc biển chân trời này để nghiên cứu những bệnh nhiệt đới. + Y-éc-xanh khác xa với nhà bác học trong trí tưởng tượng của bà khách, ông mặc bộ quần áo ka ki sờn cũ không là ủi, trông ông giống một khách đi tàu ngồi toa hạng ba. + Tôi là người Pháp mãi mãi tôi là công dân Pháp. Người ta không thể nào sống mà không có tổ quốc. + HS tự chọn đáp án theo suy nghĩ của mình: Cho thấy Y-éc-xanh là người rất có ý thức về trách nhiệm và bốn phận của mỗi người trong ngôi nhà Trái Đất. -HS tự nêu câu theo ý kiến riêng: - Thưa bác sĩ! Chúng cháu rất cảm ơn bác đã đến giúp đỡ nhân dân Việt Nam. - Thưa bác sĩ! Chúng cháu vô cùng biết ơn bác. - HS nêu theo hiểu biết của mình. -2-3 HS nhắc lại. - HS lắng nghe. - HS luyện đọc theo cặp. - Một số HS thi đọc trước lớp. - HS lắng nghe
Nói và nghe: NGƯỜI NỔI TIẾNG * Hoạt động 1: Em biết những người nổi tiếng nào? Nói điều em biết về một trong những người đó? - GV gọi HS đọc chủ đề và yêu cầu nội dung. - GV hướng dẫn mẫu bằng cách nói về An-đéc-xen	- 1 HS đọc chủ đề: Người nổi tiếng. + Yêu cầu: <i>Em biết những người nổi tiếng nào? Nói điều em biết về một trong những người đó?</i> - HS lắng nghe.

- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: HS kể về người nổi tiếng và những điều em biết về họ. - Gọi HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương. * Hoạt động 2: Nêu cảm nghĩ của em về một người nổi tiếng - GV gọi HS đọc yêu cầu trước lớp. - GV hướng dẫn nêu bằng các câu hỏi gợi ý: + Tên người đó là ai? + Người đó ở nước nào? + Thành tích nổi bật của người đó là gì? + Em có cảm nhận gì về người nổi tiếng đó? - GV cho HS làm việc nhóm 2: Các nhóm đọc thầm gợi ý và cảm nghĩ về những người nổi tiếng. - Mời các nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS sinh hoạt nhóm và trao đổi với bạn về người nổi tiếng và những điều em biết về họ. - HS kể về người nổi tiếng và những điều mình biết về họ. - HS chú ý - 1 HS đọc yêu cầu: Nêu cảm nghĩ của em về một người nổi tiếng - HS lắng nghe. - HS thảo luận nhóm đôi . - HS trình bày trước lớp, HS khác có thể nêu câu hỏi. Sau đó đổi vai HS khác trình bày. - HS lắng nghe.
5. Vận dụng - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. + Cho HS quan sát video giới thiệu về một người nổi tiếng và công việc của họ. - GV nêu câu hỏi: + Bạn nhỏ trong video nói đến người nổi tiếng nào? + Việc làm của họ là gì? Có ích cho xã hội không? - Nhắc nhở các em cố gắng chăm ngoan học tập thật tốt để sau này trở thành người có ích cho xã hội. - Nhận xét, tuyên dương	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS quan sát video. - Trả lời các câu hỏi. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Toán

BÀI 77: ÔN TẬP PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000**Tiết 1: LUYỆN TẬP- T/ 115****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện được phép cộng, trừ trong phạm vi 100 000.
- Tính nhẩm được các phép tính cộng, trừ liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vi 100 000.
- Tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép tính cộng, trừ có và không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000.
- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính cộng, trừ trong phạm vi 100 000.
- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp, hợp tác toán học.

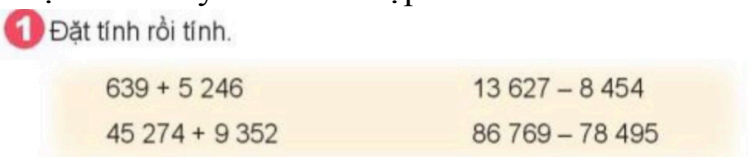
*** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học; năng lực tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác; năng lực tính toán; Rèn kĩ năng tính nhẩm, kĩ năng tính để giải quyết được các bài tập liên quan đến phép toán.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Phiếu học tập, bảng con

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động tiết học. - GV yêu cầu học sinh viết các số thành tổng. 34 689; 5 794; 6 073; 82 001 - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi - HS lên bảng làm bài - Lắng nghe
2. Thực hành:	
Bài 1. - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính và thực hiện tính. - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.	- 1 HS nêu yêu cầu BT1 - 1 HS nhắc lại: Khi đặt tính các hàng phải thẳng cột với nhau và thực hiện tính từ phải sang trái. - HS làm việc cá nhân - HS làm bảng con- Chia sẻ.

- GV chữa bài, yêu cầu một vài em nêu cách thực hiện.

Bài 2:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- Hướng dẫn HS cách làm bài
- Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

- GV chữa bài.
- Nhận xét, khen HS làm tốt.

Đáp án

- Những phép tính có kết quả bé hơn 6 000 là:
 $4\ 956 + 1\ 000$; $9\ 850 - 4\ 000$
- Những phép tính có kết quả lớn hơn 20 000 là:
 $15\ 000 + 6\ 000$; $41\ 600 - 21\ 500$

Bài 3:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân sau đó kiểm tra chữa bài cho nhau.

- Gọi HS lên bảng làm bài.
- GV chốt, khen ngợi HS làm tốt.

Đáp án

- a. $4\ 569 + 3\ 721 - 500 = 8290 - 500$
 $= 7\ 790$
- b. $9\ 170 + (15\ 729 - 7\ 729) = 9\ 170 + 8\ 000$
 $= 17\ 170$

Bài 4:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- GV hướng dẫn HS phân tích đề bài
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm.
- GV theo dõi, giúp đỡ HS
- Tổ chức cho HS chia sẻ bài làm.

- HS cả lớp theo dõi, nhận xét, chỉnh sửa (nếu có).

- 1 HS nêu yêu cầu BT2
- Theo dõi
- HS làm bài cá nhân vào vở. Sau đó đổi chéo vở với bạn bên cạnh sửa cho nhau.
- Theo dõi

- 1 HS nêu yêu cầu BT3
- HS làm bài cá nhân. Sau khi làm bài xong kiểm tra và chữa bài cho nhau theo bàn.
- 2 HS lên bảng làm bài.

- 1 HS nêu yêu cầu BT4.
- Phân tích đề bài
- Thảo luận nhóm 4 làm bài, thống nhất ghi kết quả vào bảng nhóm.
- Các nhóm chia sẻ bài làm

Bài giải

Mai mua gấu bông và tẩy hết số tiền là:

$$28\ 000 + 3\ 000 = 31\ 000$$

(đồng)

Số tiền cô bán hàng phải trả lại cho Mai là:

- GV chữa bài, nhận xét. Bài 5: - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập - Tổ chức cho HS làm việc nhóm - Cho các nhóm chia sẻ kết quả - GV chữa bài. Chốt đáp án a) $\begin{array}{r} 8\ 9\ 4\ 6\ 5 \\ + \quad 3\ 3\ 7\ 2 \\ \hline 9\ 2\ 8\ 3\ 7 \end{array}$ b) $\begin{array}{r} 9\ 0\ 7\ 2\ 7 \\ - \quad 2\ 2\ 3\ 7\ 4 \\ \hline 6\ 8\ 3\ 5\ 3 \end{array}$	$50\ 000 - 31\ 000 = 19\ 000$ (đồng) Đáp số: 19 000 đồng - 1 HS nêu yêu cầu BT5. - Làm việc nhóm 4: Thảo luận tìm ra kết quả. - Các nhóm lần lượt chia sẻ và giải thích về cách làm của nhóm mình.
3. Vận dụng. - GV nêu bài tập củng cố: Cùng mẹ tính toán số tiền chi tiêu trong ngày hôm nay. - Tiêu tiền: Cùng mẹ (hoặc xin mẹ đi 1 mình nếu chợ gần nhà), mang 50 nghìn ra chợ mua rau hoặc một món đồ nào đấy, xem giá cả và tính toán số tiền thừa là bao nhiêu. - Nhận xét, tuyên dương	- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

BUỔI CHIỀU:

Tự nhiên và Xã hội

BÀI 29: MẶT TRỜI, TRÁI ĐẤT, MẶT TRĂNG (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hành tạo ra ngày và đêm trên Trái Đất.
- Trình bày và chỉ được chiều chuyển động của Trái đất quanh mình nó và quanh Mặt Trời trên sơ đồ hoặc mô hình.
- Giải thích được ở mức đơn giản hiện tượng ngày và đêm qua sử dụng mô hình hoặc video clip.
- Chỉ được chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất trên sơ đồ hoặc mô hình.
- Nêu được Trái Đất là hành tinh của Mặt Trời, Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.

*** Góp phần hình thành, phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Phát triển năng lực quan sát, phân tích, khái quát hóa, làm việc nhóm, thuyết trình, đóng vai và xử lý tình huống...

- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Quả địa cầu, đèn pin.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV mở bài hát “<i>Bé và ông Mặt Trời</i>” để khởi động bài học. - GV nêu câu hỏi: + Bài hát nói về điều gì? + Mặt Trời đang làm gì? - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe bài hát. - Bài hát nói về ông Mặt Trời. - ...tỏa ánh nắng xuống mẹ và con. - HS lắng nghe.
2. Luyện tập- Thực hành	
* Hoạt động 1 : Cùng Minh và Hoa thực hiện. - GV cho HS thực hiện như hình 7 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát và trình bày kết quả. - Đóng cửa sổ hoặc kéo rèm cho phòng tối. - Sử dụng đèn pin tượng trưng cho Mặt Trời chiếu vào quả địa cầu tượng trưng cho Trái Đất. - Nhận xét phần sáng (ngày), phần tối (đêm) trên Trái Đất. - GV hs trình bày, các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV nêu nội dung HĐ1 và mời HS đọc lại.	- HS đọc yêu cầu bài. - HS thực hiện theo nhóm 2 - Đại diện trình bày, các HS khác nhận xét ý kiến của bạn. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1.
*Hoạt động 2. Quan sát hình 2 và 3 và trả lời câu hỏi. - GV chia sẻ 2 bức tranh và nêu câu hỏi. Sau đó mời các nhóm tiến hành thảo luận và trình bày kết quả. + Trái Đất chuyển động quanh mình nó theo chiều nào? + Nếu nhìn từ cực Bắc xuống, Trái Đất quay cùng chiều hay ngược chiều kim đồng hồ? + Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo chiều nào?	- HS đọc yêu cầu bài. - HS thực hiện theo nhóm và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm trình bày: + Từ Tây sang Đông + Ngược chiều kim đồng hồ. + Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời cũng theo hướng từ tây sang đông.

+ Chỉ chiều chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời. + Hãy nhận xét về chiều của hai chuyển động trên của Trái Đất. - GV nhận xét chung, tuyên dương - GV nêu nội dung HĐ2 và mời HS đọc lại: □ Ngoài chuyển động quanh mình nó. Trái Đất còn chuyển động quanh Mặt Trời. Trái Đất chuyển động quanh mình nó theo hướng từ tây sang đông(nếu nhìn từ cực Bắc xuống, Trái Đất chuyển động theo hướng ngược kim đồng hồ). Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời cũng theo hướng từ tây sang đông.	- HS chỉ trên sơ đồ hoặc mô hình. + Cùng chiều từ Tây sang Đông - Đại diện các nhóm nhận xét. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung HĐ2
*Hoạt động 3. Quay quả địa cầu theo chiều chuyển động của Trái Đất quanh mình nó và nhận xét sự thay đổi của ngày đêm. - GV hướng dẫn HS: - Gắn giấy nhớ hoặc giấy thường để đánh dấu vị trí của nước ta hoặc một vị trí bất kì trên quả địa cầu - Quay từ từ quả địa cầu và theo dõi nước ta trải qua ban ngày và ban đêm và hỏi : + Nhờ đâu mà mọi vật trên Trái Đất đều lần lượt trải qua ngày và đêm + Gọi HS đọc mục “Em có biết” để biết thêm thời gian Trái Đất chuyển động 1 vòng quanh mình nó và quanh Mặt Trời. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- HS đọc yêu cầu bài. - Các nhóm thực hành theo hướng dẫn. - HS chia sẻ + Nhờ Trái Đất chuyển động quanh mình nó. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung HĐ3.
3. Thực hành - GV kéo rèm, mở cửa sổ (bật đèn)trong phòng sáng. - GV hướng dẫn HS quay quả địa cầu đúng chiều quay của Trái Đất quanh mình nó (ngược chiều kim đồng hồ). - GV nhận xét kết quả của các nhóm. - GV giới thiệu thêm: Khi nước ta đang là 9h(hoặc giờ hiện tại trên lớp) thì một số nước trên thế giới đang có giờ khác, như : Tokyo (Nhật Bản) là 11h; New York (Mỹ) là 9h tối; London (Anh) là 2h đêm	- HS chỉ vị trí của nước ta trên quả địa cầu. - HS thực hành quay quả địa cầu đúng chiều và xác định khi nước ta là ngày thì những nơi nào là đêm và ngược lại khi nước ta là đêm thì những nơi nào trên Trái Đất là ngày. - HS lắng nghe.
3. Vận dụng	

- GV yêu cầu HS đọc và suy nghĩ để dự đoán xem: + Điều gì xảy ra nếu Trái Đất ngừng quay? + Hoặc điều gì sẽ xảy ra nếu không có ngày hoặc không có đêm? - GV: Do Trái Đất có dạng hình cầu Mặt Trời không thể cùng một lúc chiếu sáng mọi nơi trên Trái Đất. Phần được chiếu sáng là ban ngày và phần không được chiếu sáng là ban đêm. Trái Đất luôn quay quanh mình nó nên mọi nơi trên Trái Đất đều có ngày và đêm kế tiếp nhau.	- HS chia sẻ + Khi đó, một nửa Trái Đất luôn là ngày, một nửa luôn là đêm và nơi là ngày sẽ rất nóng, nơi là đêm sẽ rất lạnh. Một ngày sẽ kéo dài 6 tháng. Sự sống chỉ có thể tiếp diễn tại vùng đất hẹp nơi chạng vạng giữa nửa tối và nửa sáng. Tuy nhiên, vùng này không cố định một chỗ mà sẽ di chuyển bởi Trái Đất vẫn quay quanh Mặt Trời. + Trái Đất sẽ luôn tối tăm, hoặc luôn sáng. Nếu luôn tăm tối thì con người sẽ rất khó làm việc và hoạt động. Nếu luôn sáng thì con người có thể sẽ phải làm việc nhiều quá mà không được nghỉ ngơi. Ngoài ra, từ trường của Trái Đất cũng yếu dần, làm nó không còn được bảo vệ khỏi các tia vũ trụ độc hại. Như vậy hầu như không còn cơ hội để sự sống có thể tồn tại trên Trái Đất. - HS nhắc lại.
- Gọi HS đọc nội dung logo ông Mặt Trời trong SGK cho cả lớp nghe. - Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống. - GV yêu cầu HS quan sát tranh chót và hỏi: + Tranh vẽ ai? + Họ đang làm gì? + Em có thể giải thích vì sao lại như vậy? + Em có thể nêu ví dụ khác về sự lệch giờ giữa nước ta và các nước khác? - GV nhận xét, tuyên dương. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà thực hiện những điều vừa học vào cuộc sống hằng ngày. - Chuẩn bị giấy viết thư để mang đến lớp trong tiết học sau.	- 1 HS đọc to hình ông mặt trời. - Cả lớp nhắm mắt theo. - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: - Tranh vẽ Minh và em gái + HS trả lời. + HS trả lời theo suy nghĩ của mình (Vì ngày và đêm ở Châu Âu khác với ở nước ta) - HS trả lời. - Lắng nghe, nhận nhiệm vụ về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Giáo dục thể chất**BÀI 4: BÀI TẬP PHỐI HỢP DẪN BÓNG-
NÉM RỔ BẰNG HAI TAY TRƯỚC NGỰC (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập luyện
- Thực hiện được các bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực.và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động hỗ trợ cho môn bóng rổ và bài tập phát triển thể lực

- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
- Hoàn thành lượng vận động của bài tập

***Góp phần hình thành và phát triển cho HS:**

- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDDT.
- **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

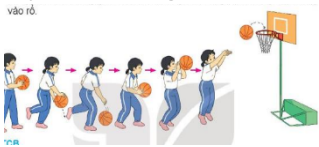
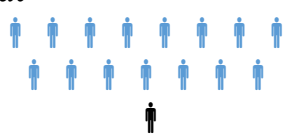
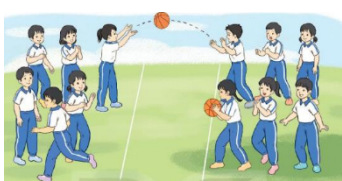
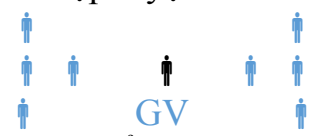
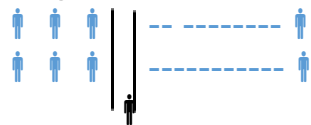
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

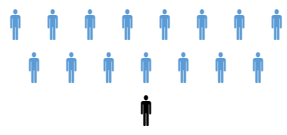
- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. HĐ mở đầu: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Tìm người chỉ huy” 	5-7 ‘	2x8N	-Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi - Gv nhận xét, tuyên dương	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 

II. HĐ hình thành kiến thức mới: - Kiến thức. - Học bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực 	18-20'	-Cho HS quan sát tranh(nếu có) -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. -Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu -Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. -GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương	- Đội hình HS quan sát  HS quan sát GV làm mẫu HS tiếp tục quan sát
III.HĐ Luyện tập: Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm Thi đua giữa các tổ -Trò chơi “Chuyền bóng 20”  - Bài tập PT thể lực: IV. HĐ vận dụng - Thả lỏng cơ toàn thân.	3-5'	4 lần - GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. 3 lần - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS 1 lần - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?	- Đội hình tập luyện đồng loạt.  ĐH tập luyện theo tổ  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo đội hình hàng dọc  HS tham gia chơi tích cực. -HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc

- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.	3-5'	- GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	
--	------	---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024

Tiếng Việt

BÀI 29: TIẾT 3: Nghe- viết: BÁC SĨ Y-ÉC-XANH**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng chính tả bài một đoạn trong bài “*Bác sĩ Y-éc-xanh*” theo hình thức nghe – viết (từ Ngừng một chút đến bình yên)
- Biết cách trình bày đoạn văn, biết viết hoa chữ cái đầu tên bài học và đầu các câu văn.
- Làm đúng các bài tập chính tả viết hoa tên riêng nước ngoài và tên địa lí nước ngoài

*** Góp phần hình thành, phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất.**

+ **Năng lực:** Hình thành phát triển năng lực ngôn ngữ; tự chủ và tự học và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực giao tiếp và hợp tác: năng lực thẩm mĩ

+ **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận. Giáo dục học sinh yêu thích môn học, yêu tiếng Việt, chữ Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu bài tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Câu 1,2: Xem tranh đoán tên người nổi tiếng - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS tham gia trò chơi. - HS trả lời. - HS lắng nghe.
2. Viết	
- GV đọc bài chính tả - Gọi 2 HS đọc lại bài chính tả - GV giới thiệu nội dung: <i>Đoạn văn nói về lí do bác sĩ Y-éc-xanh chọn Việt Nam làm nơi sinh sống và làm việc. Qua đó thấy được tình cảm của Bác sĩ Y-éc-xanh dành cho ngôi nhà chung Trái Đất.</i> GV cho HS thảo luận các câu hỏi sau	- HS lắng nghe.

+ Bài chính tả gồm mấy câu? + Bài viết có những chữ nào viết hoa? + Bài viết có chữ nào dễ viết sai? - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. - GV hướng dẫn cách viết bài + Viết hoa tên bài và các chữ đầu dòng. + Chú ý các dấu chấm và dấu chấm than cuối câu. + Viết dấu gạch ngang trước lời đối thoại của nhân vật. - GV đọc từng câu cho HS viết. - GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi. - GV cho HS đổi vở soát bài cho nhau. - GV đánh giá- nhận xét chung. * Hoạt động 2: Tìm tên người nước ngoài viết đúng và chép vào vở - GV mời HS nêu yêu cầu. - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau quan sát các tên trong SGK, đọc và tìm tên người nước ngoài. - Mời đại diện nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. * Hoạt động 3: Tìm tên riêng địa lí nước ngoài - GV mời HS nêu yêu cầu. - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Tìm tên riêng địa lí nước ngoài. - Mời đại diện nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương. * Hoạt động 4: Nêu cách sửa những tên riêng viết sai ở bài tập 2 và 3 - GV mời HS nêu yêu cầu. - Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Nêu cách sửa những tên riêng viết sai ở bài tập 2 và 3. - GV hướng dẫn HS nhìn vào các tên riêng viết đúng ở bài tập 2 và 3 làm mẫu để sửa lại những tên riêng đã viết sai. - Mời đại diện nhóm trình bày. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS thảo luận và chia sẻ trước lớp. - HS luyện viết bảng con: Y- éc- xanh, Trái Đất, sống chung... - HS viết bài. - HS đổi vở soát lỗi cho nhau. - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Kết quả: Ê-li-át, Oan Di-xni, An-đéc-xen, Si-skin - Các nhóm nhận xét. - 1 HS đọc yêu cầu. - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Đại diện các nhóm trình bày: Ô-lim-pi-a, Pháp, Hàn Quốc, Đan Mạch - HS lắng nghe - 1 HS đọc yêu cầu. - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - HS chú ý lắng nghe - Đại diện các nhóm trình bày: Y-éc-xanh, Cô-li-a, Xơ-un, Hy Lạp
---	---

	- HS lắng nghe.
3. Vận dụng	
- GV gợi ý cho HS cách thực hiện ở nhà. - Hướng dẫn HS sưu tầm và đọc sách báo viết về người nổi tiếng trên thế giới. - Yêu cầu HS ghi nhớ những thông tin về người nổi tiếng.	- HS lắng nghe đề lựa chọn. - Lên kế hoạch tìm hiểu, sưu tầm và đọc sách báo viết về người nổi tiếng trên thế giới. - Ghi nhớ những thông tin đã đọc và tìm hiểu được về người nổi tiếng đó.
- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.	- HS chú ý lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Toán

BÀI 77: ÔN TẬP PHÉP CỘNG PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 000, 100 000

Tiết 2: LUYỆN TẬP- T/ 116

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được phép cộng, trừ trong phạm vi 100 000.
- Tính nhẩm được các phép tính cộng, trừ liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vi 100 000.
- Tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép tính cộng, trừ có và không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000.
- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính cộng, trừ trong PV 100 000.

* Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất

- **Năng lực:** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học; năng lực tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác; năng lực tính toán; Rèn kĩ năng tính nhẩm, kĩ năng tính để giải quyết được các bài tập liên quan đến phép toán.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động tiết học. - GV yêu cầu học sinh đặt tính rồi tính. a. $72\ 937 + 22\ 940$ b. $62\ 858 - 19\ 394$ - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi - HS lên bảng làm bài - Lắng nghe
2. Thực hành:	

Bài 1.

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính và thực hiện tính.
- Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- GV chữa bài, yêu cầu một vài em nêu cách thực hiện.

Bài 2:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- Hướng dẫn HS cách làm bài
- Tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

- GV chữa bài.
- Nhận xét

Bài 3:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân đôi
- Tổ chức cho HS chia sẻ kết quả.
- GV chốt, khen ngợi HS làm tốt.

* Đáp án: a. S; b. Đ

Bài 4:

- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- GV hướng dẫn HS phân tích đề bài
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm.
- GV theo dõi, giúp đỡ HS
- Tổ chức cho HS chia sẻ bài làm.

- 1 HS nêu yêu cầu BT1
- 1 HS nhắc lại: Khi đặt tính các hàng phải thẳng cột với nhau và thực hiện tính từ phải sang trái.
- HS làm việc cá nhân
- Lớp trưởng gọi một số bạn lên bảng làm bài.
- HS cả lớp theo dõi, nhận xét, chỉnh sửa (nếu có).
- Lắng nghe.

- 1 HS nêu yêu cầu BT2

- Theo dõi

- HS làm bài cá nhân vào vở. Sau đó đổi chéo vở với bạn bên cạnh sửa cho nhau.

Đáp án:

a. Vì $6\ 735 + 3\ 627 = 10\ 362$ nên chọn A

b. Vì $24\ 753 - 16\ 238 = 8\ 515$ nên chọn C

c. Vì $12\ 639 - 8\ 254 + 2\ 000 = 6\ 385$ nên chọn B.

- 1 HS nêu yêu cầu BT3

- HS làm bài N2

- Chia sẻ kết quả, nhận xét

- 1 HS nêu yêu cầu BT4.

- Phân tích đề bài

- Thảo luận nhóm 4 làm bài, thống nhất ghi kết quả vào bảng nhóm.

- Các nhóm chia sẻ bài làm

Bài giải

Số liều vắc-xin Covid-19 dùng trong cả hai đợt là:

$16\ 400 + 17\ 340 = 33\ 740$ (liều)

- GV chữa bài, nhận xét. Bài 5: - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập - Tổ chức cho HS làm việc nhóm - Cho các nhóm chia sẻ kết quả - GV chữa bài. Chốt đáp án	Số liều vắc-xin Covid-19 còn lại là: $35\ 000 - 33\ 740 = 1\ 260 \text{ (liều)}$ Đáp số: 1 260 (liều) - 1 HS nêu yêu cầu BT5. - Làm việc nhóm 4: Thảo luận tìm ra kết quả. - Các nhóm lần lượt chia sẻ và giải thích về cách làm: <i>Bài giải</i> Năm nay là năm 2023 Đến năm nay, Chiều dài đô của vua Lý Thái Tổ đã được số năm: $2\ 023 - 1\ 010 = 1\ 013 \text{ (năm)}$ Đáp số: 1 013 năm.
3. Vận dụng. - GV nêu bài tập củng cố: Cùng tính toán số tuổi của các thành viên trong gia đình mình. Dựa vào năm sinh của các thành viên và biết năm nay là năm 2023. - Nhận xét, tuyên dương	- HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

Bài 34: AN TOÀN LÀ BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học sinh biết sử dụng dụng cụ lao động để đảm bảo an toàn khi lao động.
- Thực hành lao động an toàn ở lớp học.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất.**

- **Năng lực:** giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Mũ đóng vai; Tranh ảnh dụng cụ lao động hoặc đồ vật mô phỏng, đồ bảo hộ, quy tắc ăn toan lao động; Bộ dụng cụ vệ sinh lớp; Đồ bảo hộ lao động(nếu có).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	

- GV tổ chức trò chơi “Kính chào hoàng đế” để khởi động bài học. - GV giới thiệu thẻ từ và 5 bức tranh. Yêu cầu mỗi nhóm chọn một số dụng cụ lao động. Gv giao nhiệm vụ cho từng nhóm: 1 hs làm hoàng đế, các hs khác là thần dân đến gặp hoàng đế. Những người dân thể hiện động tác mô phỏng tương ứng với dụng cụ lao động, kể những nguy hiểm khi sử dụng dụng cụ đó. Hoàng đế và những người khác đoán. - GV chia hs thành nhóm 4. + Tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS hoạt động nhóm 4. - Các nhóm thực hiện. - HS lắng nghe.
2. Khám phá chủ đề *Hoạt động 1: Chơi trò chơi: “Đoán tên dụng cụ lao động”. - GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm 2. GV phát cho mỗi nhóm một thẻ dụng cụ lao động. - Yêu cầu HS mô tả đặc điểm của dụng cụ và nguy cơ không toàn khi sử dụng dụng cụ để các nhóm khác đoán. - Sau khi đoán GV yêu cầu HS giới thiệu ảnh và hướng dẫn các sử dụng an toàn đồ vật đó. - GV tổ chức cho các nhóm chơi - GV gọi các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. <i>Mỗi dụng cụ lao động đều có thể gây nguy hiểm cho chúng ta. Cần biết cách sử dụng dụng cụ lao động để đảm bảo an toàn khi lao động</i>	- HS đọc yêu cầu bài. *HD nhóm 2 - Học sinh lắng nghe - HS tham gia chơi - HS nhận xét . - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1-2 HS nêu lại nội dung.
3. Tổng kết và mở rộng *Hoạt động 2: Thực hành lao động an toàn - Yêu cầu hs lựa chọn công việc sẽ thực hành và trả lời câu hỏi: (cá nhân) + Các em sẽ sử dụng những dụng cụ lao động nào? + Chúng ta sẽ làm gì để bảo vệ an toàn khi lao động? - Gọi HS trả lời. - Nhận xét, tuyên dương HS.	- HS đọc yêu cầu bài. *HD cá nhân - Thực hiện yêu cầu. - HS trả lời. - Lắng nghe. *HD nhóm 4

- GV chia hs thành các nhóm thảo luận và TLCH: - GV chia cho các nhóm những tranh ảnh về đồ bảo hộ lao động và quy tắc an toàn lao động. - Yêu cầu HS tìm hiểu về các bức tranh và giới thiệu về tác dụng về đồ bảo hộ lao động. - Gọi HS trình bày. - Gọi HS nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương HS. -Yêu cầu HS thảo luận làm bảng phụ để xây dựng quy tắc an toàn lao động: +Khi lao động quần áo, đầu tóc nên chuẩn bị như thế nào? +Có thể sử dụng những đồ bảo hộ lao động nào? +Kiểm tra dụng cụ lao động như thế nào và khi nào? +Vị trí và khoảng cách giữa các thành viên tham gia lao động như thế nào là an toàn? + Cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm trong lao động? + Nếu xảy ra tình huống nguy hiểm khiến mình bị đau, chảy máu em cần phải làm gì? - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên triển lãm và trình bày bảng phụ. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV kết luận. - Gọi HS nhắc lại nội dung.	- Thảo luận nhóm 4 - HS thực hiện yêu cầu. - Đại diện nhóm trình bày. - Nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe. - Thảo luận nhóm 4. - Đại diện các nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.
4. Cam kết và hành động - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hành lao động theo hướng dẫn của người thân như: thái rau củ, quả, lau nhà, nhổ cỏ ngoài vườn.... +Tìm hiểu thông tin về một người giỏi nghề mà em yêu thích. - GV nhận xét sau tiết dạy. - Dặn dò về nhà đọc trước và chuẩn bị bài học sau.	- HS tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

BUỔI CHIỀU:***Tự nhiên và Xã hội*****BÀI 30: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hệ thống được các kiến thức, kĩ năng đã học về chủ đề trái đất và bầu trời.
- Xác định được các phương trong không gian và phương trong các tình huống cụ thể
- Giới thiệu được với người khác về dạng địa hình nơi gia đình mình sinh sống.
- Giới thiệu được về vị trí đất nước ta trong châu lục và đôi nét về khí hậu Việt Nam

***Góp phần hình thành và phát triển NL, PC:**

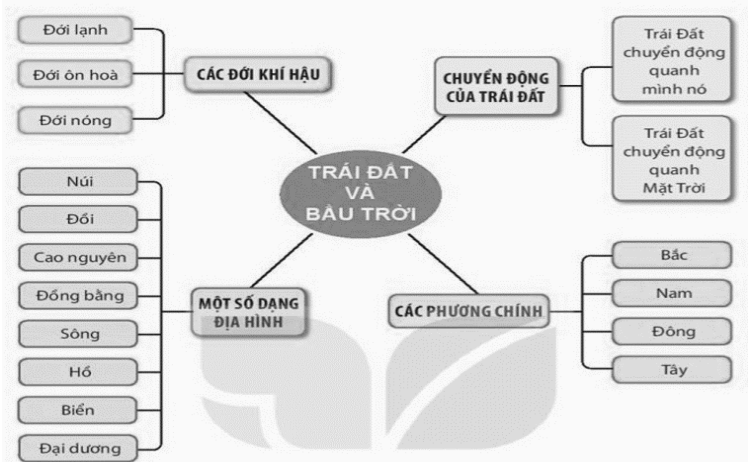
- **Năng lực** : tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, ngôn ngữ, thẩm mỹ.
- **Phẩm chất**: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm. Yêu nước: Trân trọng, yêu quý quê hương, đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Bộ 4 vương miện ghi: phương bắc, phương nam, phương đông, phương tây.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS kiểm tra kiến thức cũ với quả địa cầu + Chỉ vị trí của Việt Nam trên quả địa cầu + Xác định nước ta là ban ngày thì nước nào là ban đêm và ngược lại. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS thực hiện - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành:	
Hoạt động 1. (Làm việc cá nhân) - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm để hoàn thành sơ đồ trên giấy khổ lớn - GV mời các nhóm trình bày - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh thảo luận và làm bài - HS trưng bày sản phẩm và báo cáo kết quả

	
Hoạt động 2. Tổ chức trò chơi: đông, tây, nam, bắc (làm việc nhóm) - GV tổ chức trò chơi: chọn không gian và kẻ các chữ thập cho các nhóm; yêu cầu HS đeo các vương miện “ phương đông”, “ phương tây”, “ phương nam”, “ phương bắc”; HS nào nhanh chóng xác định đúng vị trí đứng của mình sẽ là người thắng cuộc. - GV nhận xét và khen ngợi.	- HS tham gia trò chơi + Chọn 5 bạn: 1 bạn làm quản trò đứng ở điểm giao nhau của các mũi tên, 4 bạn còn lại mỗi bạn đội vương miện. + Bạn quản trò chỉ một đầu mũi tên và hô: “ Đây là phương Mặt Trời mọc”. + 4 bạn đội vương miện nhanh chóng xác định vị trí cần đứng của mình sao cho đúng.
3. Vận dụng - GV tổ chức cho HS củng cố kiến thức đã học - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS tham gia - HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Giáo dục thể chất

BÀI 4: BÀI TẬP PHỐI HỢP DẪN BÓNG- NÉM RỎ BẰNG HAI TAY TRƯỚC NGỰC (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập luyện
- Thực hiện được các bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rỏ hai tay trước ngực.và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động hỗ trợ cho môn bóng rỏ và bài tập phát triển thể lực
- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.

- Hoàn thành lượng vận động của bài tập

*** Góp phần hình thành và phát triển NL, PC:**

- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

- **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

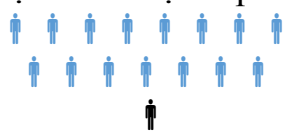
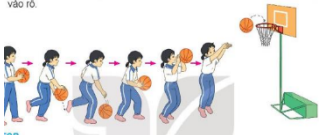
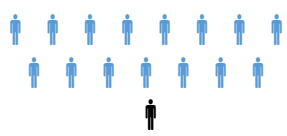
- **Địa điểm:** Sân trường

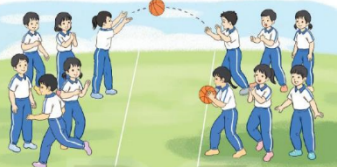
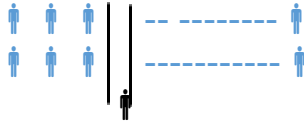
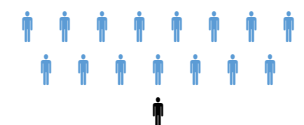
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. HĐ mở đầu: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Tìm người chỉ huy” 	5-7 ‘	2x8N	-Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi - Gv nhận xét, tuyên dương	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 
II. HĐ hình thành kiến thức mới: - Kiến thức. - Học bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực 	18-20’		-Cho HS quan sát tranh(nếu có) -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. -Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu -Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. -GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương	- Đội hình HS quan sát  HS quan sát GV làm mẫu HS tiếp tục quan sát

III.HĐ Luyện tập: Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm Thi đua giữa các tổ -Trò chơi “Chuyền bóng 20” 	3-5'	4 lần	- GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS	- Đội hình tập luyện đồng loạt. 
Thi đua giữa các tổ -Trò chơi “Chuyền bóng 20” - Bài tập PT thể lực: IV. HĐ vận dụng - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà,xuống lớp.	3-5'	1 lần	- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	ĐH tập luyện theo tổ  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo đội hình hàng dọc  - HS tham gia chơi tích cực. -HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Tư, ngày 8 tháng 5 năm 2024

Toán

BÀI 78: ÔN TẬP PHÉP NHÂN CHIA TRONG PHẠM VI 100 000**TIẾT 1: LUYỆN TẬP– T/ 118****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000.
- Tính nhẩm được phép nhân, chia và giá trị của biểu thức liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vi 100 000.
- Tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép nhân, chia, có và không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000.
- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000.

*** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học; năng lực tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác; năng lực tính toán; Rèn kĩ năng tính nhẩm, kĩ năng tính để giải quyết được các bài tập liên quan đến phép toán.

- **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh						
1. Khởi động:							
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Bài cũ: + Câu 1: Tổng của 5 635 và 4 527 là: A. 10 162 B. 9 162 C. 10 152 D. 9 152 + Câu 2: Hiệu của 35 753 và 14 238 là: A. 21 525 B. 21 515 C. 20 525 D. 20 515 - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: : * Tổng của 5 635 và 4 527 là: A. 10 162 + Trả lời: Hiệu của 35 753 và 14 238 là: B. 21 515 - HS lắng nghe, nhận xét						
2. Luyện tập:							
Bài 1. (Làm việc cá nhân làm vào bảng con) Củng cố cách đặt tính phép nhân, chia trong phạm vi 100 000. - GV cho HS nêu yêu cầu của đề bài. - Học sinh làm bảng con * Lướt 1: làm 2 bài nhân vào bảng con. - Sửa bài: - GV gọi 2 HS mang bảng con lên trước lớp, nêu kết quả, hỏi cách thực hiện 1 bài b - Lớp nhận xét cách thực hiện, kết quả và cách đặt tính.	- 1 HS nêu: Đặt tính rồi tính. - HS lần làm câu a,b bảng con. - Sửa bài: <table border="1"> <tbody> <tr> <td>207</td><td>9 160</td></tr> <tr> <td>x 8</td><td>x 5</td></tr> <tr> <td>1656</td><td>45 800</td></tr> </tbody> </table>	207	9 160	x 8	x 5	1656	45 800
207	9 160						
x 8	x 5						
1656	45 800						

- GV nhận xét cách thực hiện, cách đặt tính, chốt kết quả đúng.

- GV kết luận chung:

Bài a: Phép nhân số có 3 chữ số với số có 1 chữ số có nhớ ở hàng chục và hàng nghìn.

Bài b: Phép nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số có nhớ ở hàng trăm và hàng chục nghìn.

* Lượt 2: làm lần lượt từng bài chia vào bảng con.

- GV nêu nhận xét cách thực hiện, cách đặt tính, chốt kết quả đúng và tuyên dương.

- GV hỏi thêm về dạng toán.

Bài c: Phép chia số có 4 chữ số với số có 1 chữ số, đây là phép chia hết.

Bài d: Phép chia số có 5 chữ số với số có 1 chữ số, đây là phép chia có dư

- GV hỏi thêm về phép chia có dư.

=> **Chốt KT:** Cách nhân, chia các số trong phạm vi 100 000, ghi nhớ về số dư.

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2 – làm vào sách hoặc phiếu học tập)

- GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.

(Nếu làm vào sách, HS nối các chú heo có giá trị giống nhau lại với nhau)

- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- GV Nhận xét kết quả các nhóm.

=> **Chốt KT:** cách tính nhẩm nhân chia các số tròn nghìn và tròn chục nghìn

- GV nhận xét chung nhắc lại cách nhân, chia nhẩm các số tròn nghìn, tròn chục nghìn và tuyên dương.

Bài 3: (Làm việc cá nhân – Làm vào vở)

- Gọi 1 HS đọc đề bài.

- 4 HS trình bày kết quả,

- HS đổi vở cùng kiểm tra kết quả, nhận xét lẫn nhau.

- HS nêu dạng toán

- HS lắng nghe.

- HS làm bảng con theo yêu cầu của GV

5481	7	57436	6
58	783	34	9572
21		43	
0		16	
		4	

- 2 HS lên bảng trình bày.

- Lớp theo dõi, nhận xét.

- HS trả lời

- HS nêu ghi nhớ về phép chia có dư.

- HS làm vào phiếu học tập

- HS tô màu các chú voi có kết quả tính giống nhau cùng màu.

+ 6 000 x 4 = 24 000.

+ 96 000 : 4 = 24 000.

+ 13 000 x 2 = 26 000.

+ 80 000 : 2 = 40 000.

+ 8 000 x 3 = 24 000.

- HS nhận xét kết quả của các nhóm và nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào?

- HS lắng nghe

- 1 HS nêu yêu cầu đề bài.

- HS làm vào vở.

(Cho 4 HS làm trên 4 bảng nhóm)

3 054 : 6 x 7	5 106 x (27:3)
= 509 x 7	= 5 106 x 9
= 3 563	= 45954
4 105 x 9 : 5	24 048: 4 (4x2)
	= 6 012 x 8

- Cho HS chất vấn hỏi cách tính giá trị biểu thức. - GV nhận xét chung => Chốt KT: Nhắc lại cách tính giá trị biểu thức. - GV nhận xét, tuyên dương.	<table border="1" style="width: 100%;"> <tr> <td style="width: 50%; text-align: center;"> $= 509 \times 7$ $= 3\,563$ </td><td style="width: 50%; text-align: center;"> $= 48\,096$ </td></tr> </table> - HS nhận xét kết quả của các nhóm. - HS nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào? - HS lắng nghe, sửa sai nếu có.	$= 509 \times 7$ $= 3\,563$	$= 48\,096$
$= 509 \times 7$ $= 3\,563$	$= 48\,096$		
Bài 4. (Làm việc cá nhân – Làm vào vở) * củng cố cách giải bài toán thực tế liên quan tới phép nhân, phép cộng. - Gọi 1 HS đọc đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Đề bài cho biết gì? Hỏi gì? Nêu dạng toán và thực hiện vào vở. - GV nhận xét chốt kết quả đúng - GV cho HS nhắc lại các bước giải toán. => Chốt KT: Cách giải toán và trình bày bài giải liên quan đến thực tế. + tuyên dương	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS đọc bài làm. - HS làm PHT- Chia sẻ trước lớp <i>Bài giải</i> Số tiền mua hai cái bút là: $8\,500 \times 2 = 17\,000$ (đồng) Viết phải trả người bán hàng số tiền là: $18\,000 + 17\,000 = 35\,000$ (đồng) <i>Đáp số: 35 000 đồng.</i> - HS đặt câu hỏi chất vấn: + Muốn tìm số tiền phải trả, bạn làm thế nào? + Để biết kết quả đúng hay sai, bạn kiểm tra lại bằng cách nào?...		
3. Vận dụng. - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.		
Bài 5. (Làm việc nhóm 4) - Gọi 1 HS đọc đề bài. - Cho HS suy nghĩ 1 phút rồi bắt đầu chơi	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Điền số vào ô vuông còn trống. - HS thực hiện vào bảng nhóm trên lớp: HS nối tiếp nhau lên điền kết quả vào ô trống. Tổ nào điền đúng và nhanh sẽ chiến thắng.. - HS đặt câu hỏi chất vấn luân phiên mỗi tổ 1 câu hỏi:		

5 Tìm chữ số thích hợp.

$$\begin{array}{r} 8 \square 0 \square \\ \times \quad 9 \\ \hline \square \square 9 \square 1 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 8 \square 0 \square \\ \times \quad 9 \\ \hline 7 \square 9 \square 1 \end{array}$$

+ Ở hàng đơn vị: (nhẩm 9 nhân mấy có tận cùng là 1) 9 nhân 9 bằng 81, viết 1 nhớ 8. Vậy chữ số phải tìm là 9.

+ Ở hàng chục: 9 nhân 0 bằng 0 thêm 8 là 8. Vậy chữ số phải tìm là 8.

+ Ở hàng trăm: (nhẩm 9 nhân mấy có tận cùng là 9) 9 nhân 1 bằng 9. Vậy chữ số phải tìm là 1.

+ Ở hàng nghìn: 9 nhân 8 bằng 72. Chữ số phải tìm là 2.....

- GV Nhận xét, tuyên dương.

+ Vì sao điền số ... ở hàng đơn vị của thừa số?

+ Vì sao điền số ... ở hàng chục của tích?

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiếng Việt

Bài 30: ĐỌC: MỘT MÁI NHÀ CHUNG

VIẾT: ÔN CHỮ HOA M, N, V (KIỂU 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học sinh đọc đúng rõ ràng bài thơ “Một mái nhà chung”.
- Ngữ điệu phù hợp với cảnh thiên nhiên sinh động.
- Biết nghỉ hơi sau mỗi dòng thơ, đoạn thơ. Học thuộc được 4 khổ thơ tự chọn
- Bước đầu biết đọc diễn cảm bài thơ.
- Hiểu nội dung bài thơ dựa vào các hình ảnh chi tiết. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua bài thơ: Mọi vật đều có mái nhà riêng nhưng đều sống chung dưới bầu trời. Vì thế hãy bảo vệ và giữ gìn mái nhà chung đó.
- Ôn lại chữ viết hoa M, N, V kiểu 2 qua viết ứng dụng.

* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:

- **Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ; tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác. Hình thành và phát triển năng lực văn học (có khả năng quan sát các sự vật xung quanh);
- **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái; có tình yêu với thiên nhiên đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa- video mẫu chữ viết hoa
- HS: Chuẩn bị phiếu đọc sách

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Câu 1: Đọc đoạn 1 bài “Bác sĩ Y-éc-xanh” và trả lời câu hỏi : Y-éc-xanh là ai? Vì sao bà khách ao ước gặp ông? Câu 2: Đọc đoạn 4 bài “Bác sĩ Y-éc-xanh” và nêu nội dung bài. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi. + <i>Y-éc-xanh là người đã tìm ra vi trùng dịch hạch. Bà khách ao ước gặp ông phần vì ngưỡng mộ, phần vì tò mò ...</i> + <i>Bài văn cho biết vì trách nhiệm, bốn phận với ngôi nhà chung Trái Đất, bác sĩ Y-éc-xanh đã phải xa gia đình, Tổ quốc của mình đến giúp đỡ nhân dân Việt Nam.</i> - HS lắng nghe.
2. Đọc văn bản.	
- GV giới thiệu bài đọc qua tranh minh họa: Tranh vẽ bầu trời cao xanh, ôm lấy vạn vật, từ con người đến cỏ cây, muôn loài. - GV đọc mẫu: - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, chú ý đọc đúng, rõ ràng các câu thơ. Giữa các khổ thơ, nghỉ hơi dài hơn. Giọng đọc cố gắng thể hiện thiên nhiên sinh động. - GV hướng dẫn HS chia đoạn: - GV gọi HS đọc nối tiếp theo khổ thơ. - Luyện đọc từ khó: <i>dím, rập rình, ...</i> - Luyện đọc ngắt nhịp thơ: - GV giải thích thêm một số từ khó hiểu. - Luyện đọc khổ thơ: GV tổ chức cho HS luyện đọc khổ thơ theo nhóm 6 - GV nhận xét các nhóm. Thi đọc - GV tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét các nhóm. Đọc toàn bài - GV gọi 1-2 HS đọc toàn bài - GV nhận xét	- HS lắng nghe cách đọc. - HS lắng nghe - HS chia: 6 đoạn - HS đọc nối tiếp trong nhóm - HS đọc từ khó. - HS đọc giải nghĩa từ. - HS luyện đọc theo nhóm. - HS thi đọc - 1-2 HS đọc toàn bài
3. Trả lời câu hỏi.	

- GV y/c HS thảo luận và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. Câu 1: Bài thơ nhắc đến mái nhà riêng của những con vật nào? Câu 2: Ghép từ ngữ ở A với từ ngữ ở B để nói đúng đặc điểm ngôi nhà của từng con vật? - GV hỏi thêm: + Vì sao chúng lại được gọi là ngôi nhà của mỗi con vật? + Điều gì xảy ra nếu các con vật đó không còn nơi để ở? Câu 3: Giới thiệu về mái nhà riêng của các bạn nhỏ trong bài thơ. Câu 4: Mái nhà chung của muôn loài là gì? - GV hỏi thêm: Tìm từ ngữ miêu tả bầu trời xanh – mái nhà chung của muôn vật trong bài thơ Một mái nhà chung ? + Vì sao bầu trời là mái nhà chung? Câu 5: Em muốn nói điều gì với những người bạn cùng chung sống dưới mái nhà chung? - GV mời HS nêu nội dung bài thơ. - GV kết luận: <i>Mọi vật đều có mái nhà riêng nhưng đều sống chung dưới bầu trời. Vì thế hãy bảo vệ và giữ gìn mái nhà chung đó.</i> *Hoạt động 3: Luyện đọc thuộc lòng - GV cho HS đọc khổ 2,3,4. - GV cho HS luyện đọc theo cặp.	- HS thảo luận nhóm trả lời lần lượt các câu hỏi: + <i>Mái nhà riêng của chim, cá, dím. ốc.</i> + <i>Mái nhà của chim – lợp nghìn lá biết. Mái nhà của cá- sóng xanh rập rình. Mái nhà của dím- sâu trong lòng đất. Mái nhà của ốc – tròn vo bên mình.</i> + <i>Vì đó là nơi ở của các con vật.</i> + <i>Các con vật sẽ gặp nguy hiểm.</i> + <i>Mái nhà của mỗi bạn nhỏ trong bài thơ rất khác nhau. Có mái nhà rợp bóng cây xanh mát của giàn gác lúc lửu quả chín đỏ. Có mái nhà được tô điểm bởi sắc hoa giấy rực rỡ.</i> + <i>Mái nhà chung của muôn loài là bầu trời xanh, xanh đến vô cùng.</i> - HS trả lời: <i>Các từ ngữ: xanh, xanh đến vô cùng, rực rỡ, bảy sắc cầu vồng.</i> - <i>Vì từ con người đến muôn vật đều sống chung dưới một bầu trời. Bầu trời ôm ấp, che chở, cung cấp không khí cho con người, loài vật và cây cối.</i> + HS nêu theo suy nghĩ riêng: <i>Hãy chung tay bảo vệ bầu trời vì bầu trời là mái nhà chung che chở và bảo vệ muôn loài.</i> - HS nêu theo hiểu biết của mình. - 2-3 HS nhắc lại nội dung bài thơ. - HS đọc. - HS luyện đọc theo cặp.
--	--

- GV cho HS luyện đọc nối tiếp. - GV mời một số học sinh thi đọc thuộc lòng trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS luyện đọc nối tiếp. - Một số HS thi đọc thuộc lòng trước lớp. - HS lắng nghe.
4. Luyện viết. * Hoạt động 1: Ôn chữ viết hoa - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa M, N, V kiểu 2 - GV viết mẫu lên bảng. - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp). - Nhận xét, sửa sai. - GV cho HS viết vào vở. - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương. * Hoạt động 2: Viết ứng dụng a. Viết tên riêng. - GV mời HS đọc tên riêng. - GV giới thiệu: Việt Nam là đất nước hình chữ S, thuộc khu vực Đông Nam Á... - GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. b. Viết câu. - GV yêu cầu HS đọc câu. - GV giới thiệu câu ứng dụng: <i>câu ca dao là bài ca chứa chan tình cảm, tình yêu của người miền Nam kính dâng lên Bác. Qua câu ca dao này chúng ta thấy hình ảnh Bác càng cao đẹp hơn, gần gũi hơn. Bác muôn đời là hoa sen đẹp nhất, là những gì cao quý nhất, sáng ngời nhất của nước Việt Nam.</i> - GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ: T, M, V, N, B, H. Lưu ý cách viết thơ lục bát. - GV cho HS viết vào vở. - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn. - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.	- HS quan sát video. - HS quan sát. - HS viết bảng con. - HS viết vào vở chữ hoa M, N, V kiểu 2. - HS lắng nghe. - HS đọc tên riêng: Việt Nam. - HS lắng nghe. - HS viết tên riêng Việt Nam vào vở. - 1 HS đọc yêu cầu: <i>Tháp Mười đẹp nhất bông sen Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ.</i> - HS lắng nghe. - HS lắng nghe - HS viết câu thơ vào vở. - HS nhận xét chéo nhau. - HS lắng nghe.
5. Vận dụng - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. + Cho HS quan sát video cảnh đẹp một số nơi ở Việt Nam. + GV nêu câu hỏi em thấy có những cảnh đẹp nào mà em thích ở Việt Nam?	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS quan sát video. + Trả lời các câu hỏi.

- GV hỏi: Em cần làm gì để bảo vệ những cảnh đẹp đó?	- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
- Hướng dẫn các em có trách nhiệm bảo vệ môi trường và tuyên truyền với mọi người cùng nhau bảo vệ môi trường.	- HS chú ý lắng nghe và thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương	- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Công nghệ
ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố lại những kiến thức đã học về các chủ đề : làm đồ dùng học tập, làm biển báo giao thông và làm đồ chơi.

*** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:**

- **Năng lực:** phát triển năng lực tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác, năng lực khoa học, năng lực thẩm mỹ. Thông qua việc làm việc nhóm, năng lực giao tiếp và hợp tác.

- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Một số biển báo giao thông

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động	
- GV mở bài hát “An toàn giao thông” để khởi động bài học. + GV yêu cầu HS nhớ lại và nói tên những bài đã học trong học kì II - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS vận động theo nhịp. - HS trả lời: làm đồ dùng học tập, làm biển báo giao thông và làm đồ chơi. - Hs ghi tên bài
2. Hoạt động Luyện tập thực hành:	
Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Sắc màu em yêu” để trả lời một số câu hỏi: Câu 1: Để vẽ và cắt một hình tròn ta dùng công cụ gì? a. Thước. b. Compa. c. hồ dán Câu 2: Để làm một cái thước kẻ, em cần dụng cụ và vật liệu nào sau đây: a. Giấy màu, giấy bìa, hồ dán b. Hồ dán, bút màu, kéo, thước kẻ c. Giấy màu, giấy bìa, hồ dán, bút màu, kéo, thước kẻ Câu 3: Nêu ý nghĩa biển báo dưới đây:	- HS lắng nghe cách chơi - Học sinh trả lời bằng bảng con: + Câu 1 : đáp án b. Compa + Câu 2 : đáp án c. Giấy màu, giấy bìa, hồ dán, bút màu, kéo, thước kẻ

 Hình B.12 - Biển số P.112 a. Cấm người đi bộ. b. Dành cho người đi bộ. c. Có trẻ em đi qua. Câu 4: Nêu ý nghĩa biển báo dưới đây:  a. Cấm quay đầu. b. Dành cho người đi bộ. c. Giao nhau với đường ưu tiên. - GV nhận xét	+ Câu 3 : a. Cấm người đi bộ. + Câu 4: c. Giao nhau với đường ưu tiên. - HS lắng nghe
Hoạt động 2: Thực hành	
1. Làm biển báo giao nhau với đường ưu tiên. - GV chia học sinh thành các nhóm và làm biển báo giao thông: nhóm tự chọn 1 biển báo em thích để làm. - Mời các nhóm trình bày sản phẩm. - GV nhận xét, tuyên dương	- Các nhóm tiến hành làm việc. - Các nhóm trình bày sản phẩm
3.Vận dụng :	
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: + GV chia lớp thành 3 nhóm có số lượng đều nhau; + GV yêu cầu hs xếp thành 3 hàng, Khi GV hô “Bắt đầu”. Các em trong nhóm sẽ lần lượt chạy lên bảng ghi 1 tên một biển báo giao thông mà em biết. + Sau thời gian 5 phút GV hô “Kết thúc” GV và HS kiểm tra nhóm nào ghi được nhiều đáp án thì nhóm đó thắng cuộc. - GV đánh giá, nhận xét trò chơi. - Nhận xét sau tiết dạy	- HS lắng nghe luật chơi. - Học sinh tham gia chơi - Lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**BUỔI CHIỀU:****Đạo đức****Bài 10: EM XỬ LÝ BẤT HOÀ VỚI BẠN (T1)****Phạm Thị Ngọc Huỳnh****Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè.
- Sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái;

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV yêu cầu HS hát kết hợp vận động theo nhạc bài hát “Lớp chúng ta đoàn kết” của nhạc sĩ Mộng Lân. + Bài hát trên thể hiện điều gì? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS hát kết hợp vận động theo nhạc. + Bài hát thể hiện tinh thần đoàn kết giữa bạn bè với nhau... - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới	
Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi (Làm việc chung cả lớp) - GV mời HS nêu yêu cầu và đọc nội dung các bức tranh. - GV hỏi: + Minh cùng Lam đã làm gì để xử lí bất hoà với các bạn? + Theo em, còn cách nào khác để giúp Lam xử lí bất hoà với các bạn? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá các ý kiến của HS, tuyên dương cách xử lí đúng. - Hoạt động 2: Xử lí tình huống (làm việc N4). - GV mời HS nêu yêu cầu. - GV giới thiệu tranh yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, quan sát và trả lời câu hỏi: + Hãy nêu cách xử lí bất hoà với bạn bè ở các tranh trên.	- 1 HS nêu yêu cầu và đọc nội dung các bức tranh. - HS trả lời: + Bạn Minh và bạn Lam tìm đến sự giúp đỡ từ cô giáo để xử lí bất hoà với bạn. + Lam trực tiếp đi gặp và nói chuyện để giảng hoà với bạn, - HS đọc yêu cầu. - HS làm việc nhóm 4. - 3-5 HS trình bày: + Tình huống 1,2 có thể tìm sự tư vấn và giúp đỡ của thầy cô

+ Hãy kể thêm các cách xử lí bất hoà khác mà em biết. - GV mời các nhóm trình bày. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét tuyên dương và kết luận	giáo, hoặc hẹn riêng các bạn để thẳng thắn trao đổi ý kiến với bạn... + Tình huống 3: Có thể can ngăn 2 bạn ra, sau đó chờ 2 bạn bình tĩnh lại rồi hoà giải.... - HS khác nhận xét, bổ sung. + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
3. Luyện tập	
Hoạt động 3: Nhận xét cách xử lí bất hoà. - GV mời HS nêu yêu cầu. - GV yêu cầu HS suy nghĩ trả lời câu hỏi: Em có nhận xét gì về cách xử lí bất hoà trong các trường hợp dưới đây? a. Khi có bất hoà với Minh, Thuý tìm cách chia sẻ với Minh để hai bạn hiểu nhau. b. Khi xảy ra bất hoà với bạn, Lan chủ động hoà giải. c. Khi được Huy góp ý vì làm sai, Hằng không nghe mà cãi lại. d. Mỗi lần tức giận, Duy chọn cách im lặng và ra nơi khác, tránh bất hoà nhiều hơn. - GV mời HS trình bày theo hiểu biết của mình. - GV mời HS khác nhận xét.	- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ và trả lời câu hỏi: + Em đồng ý với cách xử lí bất hoà với bạn trong các tình huống: a, b, d. + Em không đồng ý với cách xử lí bất hoà với bạn trong tình huống: c.
4. Vận dụng	
- GV yêu cầu HS chia sẻ về một bất hòa đã xảy ra và cách xử lí bất hòa đó của bản thân. - GV khuyến khích HS đưa ra các cách xử lí khác. - GV chốt nội dung, tuyên dương. * GV nhận xét tiết học, nhắc HS về xem lại bài, xem trước các tình huống trong SGK trang 51, 52, lựa chọn cách xử lí các tình huống đó để chuẩn bị bài học sau.	- HS kể trước lớp - Nhận xét về cách xử lí của bạn. - HS nêu cách xử lí khác (nếu có)

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

Giáo dục thể chất**BÀI 4: BÀI TẬP PHỐI HỢP DẪN BÓNG- NÉM RỔ BẰNG HAI TAY TRƯỚC NGỰC (Tiết 3)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập luyện
- Thực hiện được các bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực.và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động hỗ trợ cho môn bóng rổ và bài tập phát triển thể lực

- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
- Hoàn thành lượng vận động của bài tập

***Góp phần hình thành và phát triển:**

- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.
- **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

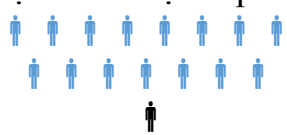
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

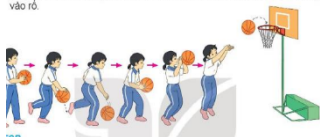
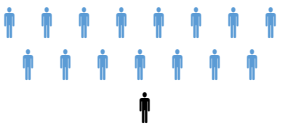
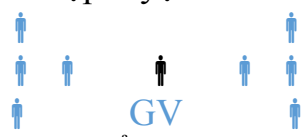
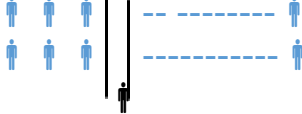
- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. HĐ mở đầu: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Tìm người chỉ huy”	5-7 ‘	2x8N	-Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi - Gv nhận xét, tuyên dương	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi.

 II. HĐ hình thành kiến thức mới: - Kiến thức. - Học bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực  III.HĐ Luyện tập: Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm Thi đua giữa các tổ -Trò chơi “Chuyền bóng 20”	18-20’ 3-5’	4 lần 3 lần 1 lần	-Cho HS quan sát tranh(nếu có) -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. -Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu -Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. -GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương - GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m	 - Đội hình HS quan sát  HS quan sát GV làm mẫu HS tiếp tục quan sát - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ĐH tập luyện theo tổ  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo đội hình hàng dọc  HS tham gia chơi tích cực. -HS chạy kết hợp đi lại hít thở
---	---------------------------	--	--	---

 - Bài tập PT thể lực: IV. HĐ vận dụng - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.	3-5'	- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	- HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 
--	------	---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ Năm, ngày 9 tháng 5 năm 2024

Tiếng Việt

Bài 30: Tiết 3: MỞ RỘNG VỐN TỪ TRÁI ĐẤT ÔN TẬP CÁC KIỂU CÂU ĐÃ HỌC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Mở rộng vốn từ về “Trái Đất”. Biết dựa vào tranh và mẫu gợi ý để tạo câu kể, câu hỏi. Biết dựa vào nội dung và hình thức của câu để phân biệt kiểu câu phân loại theo mục đích nói, để chuyển câu đã cho thành câu cảm hoặc câu khiến.
- Nói được nội dung tranh về Trái Đất. Viết được đoạn văn tả bức tranh về Trái Đất.

* Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:

- **Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, văn học (có khả năng quan sát các sự vật xung quanh); Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác
- **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm, có tình yêu với thiên nhiên đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức trò chơi Bắn tên để khởi động bài học. Nội dung HS sẽ đặt các câu khiến, câu cảm, đặt và TLCH để làm gì... - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS tham gia chơi.

Phạm Thị Ngọc Huỳnh

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

2. Hình thành kiến thức mới.**Bài 1: Xếp những từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.**

- GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.
- Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc.
- Mời đại diện nhóm trình bày.

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

***HD nhóm 2**

- HS làm việc theo nhóm 2.
- Đại diện nhóm trình bày.

<i>Các dạng địa hình trên Trái Đất</i>	<i>Hoạt động bảo vệ Trái Đất</i>	<i>Hoạt động gây hại cho Trái Đất</i>
<i>Biển, sông, núi, đồi, rừng, đại dương, sa mạc,...</i>	<i>Tiết kiệm nước, bảo vệ động vật hoang dã, trồng rừng, tiết kiệm điện,...</i>	<i>Phá rừng, sử dụng túi ni-long, lãng phí nước,...</i>

- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.
- Nhận xét, chốt đáp án:

Bài 2: Cùng bạn hỏi- đáp về nội dung tranh. Viết vào vở câu hỏi, câu trả lời của em và bạn.

- GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.
- GV mời HS làm mẫu trước lớp:
- + Cô công nhân đang làm gì?
- + Cô ấy đang phát cỏ.
- GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ, hỏi đáp về những vật được vẽ trong tranh...
- Mời HS thực hành hỏi đáp theo câu đã đặt.
- Mời HS khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.

- Các nhóm nhận xét, bổ sung.
- HS quan sát, bổ sung.

Bài 3: Chuyển câu kể thành câu cảm hoặc câu khiến.

- Nước hồ trong xanh.
 - Ánh nắng rực rỡ.
 - Chúng ta cùng bỏ rác đúng nơi quy định.
 - Cả lớp có ý thức tiết kiệm giấy viết.
- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.

- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.
- HS làm mẫu trước lớp

- HS thảo luận và thực hành hỏi – đáp.

- Một số HS trình bày kết quả.

- HS nhận xét bạn.
- HS lắng nghe.

HS đọc yêu cầu bài tập 3.

- GV làm mẫu. - GV gợi ý: câu cảm thường dùng những từ <i>ôi, chao ôi, trời ơi</i> đứng ở đầu câu; <i>thế, quá, lắm</i> đứng ở cuối câu; <i>dấu chấm than</i> khi kết thúc câu để bộc lộ cảm xúc. - GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm 4, chuyển các câu kể a,b,c, d thành câu cảm hoặc câu khiến. - GV mời các nhóm trình bày kết quả. - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét. - GV hỏi thêm: Vì sao em cho đó là câu cảm / câu khiến? - GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án	- HS quan sát. - HS chú ý. - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Đại diện nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét chéo nhau. - HS trả lời theo ý kiến cá nhân. - HS chú ý lắng nghe.
3. Vận dụng	
- GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**Toán****BÀI 78: ÔN TẬP PHÉP NHÂN CHIA TRONG PHẠM VI 100 000****TIẾT 2: LUYỆN TẬP– T/ 119****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- **Thực hiện được phép nhân, chia trong phạm vi 100 000.**
- **Tính nhẩm được phép nhân, chia và giá trị của biểu thức liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vi 100 000.**
- **Tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép nhân, chia, có và không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000.**
- **Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000.**

*** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học; năng lực tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác; năng lực tính toán; Rèn kĩ năng tính nhẩm, kĩ năng tính để giải quyết được các bài tập liên quan đến phép toán.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

-GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Bài cũ: * HS dùng thẻ ABCD để trả lời câu hỏi + Câu 1: Kết quả của phép tính 6000×7 là: A. 67 000 B. 49 000 C. 42 000 D. 6 700 + Câu 2: Kết quả của phép tính $9\,000 : 3$ là: A. 6300 B. 6000 C. 3000 D. 300 - GV nhận xét kết quả, hỏi cách nhẩm nhân, chia các số tròn nghìn. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV giới thiệu bài mới và ghi bảng tựa bài:	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: Tích của 6000 và 7 là: C. 42 000 + Trả lời: Thương $9000 : 3$ là: C. 3000 - HS
2. Luyện tập Bài 1. (Làm việc cá nhân làm vào bảng con) Củng cố cách đặt tính phép nhân, chia trong phạm vi 100 000. - GV cho HS nêu yêu cầu của đề bài. - Học sinh tính trên nháp và ghi kết quả vào SGK - Sửa bài: - Cho HS dùng thẻ ABCD để trả lời. - GV gọi HS nêu cách thực hiện - Lớp nhận xét cách thực hiện, kết quả và cách thực hiện. - GV nhận xét cách thực hiện, yêu cầu HS nêu cách tính giá trị biểu thức. => Chốt KT: Cách tính giá trị biểu thức. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- 1 HS nêu: Đặt tính rồi tính. - Học sinh tính trên nháp và ghi kết quả vào SGK Tích của 1 508 và 6 là: A.9048 Thương của 35 145 và 5 là: B.7029 Giá trị của biểu thức $27180 : (3 \times 2)$ là: D.4530 - HS nêu cách tính - 2 HS nêu cách thực hiện. - Lớp theo dõi, nhận xét. - HS nêu cách giá trị biểu thức khi có dấu ngoặc đơn
Bài 2: (Làm việc cá nhân ghi kết quả vào sách) - Gọi HS nêu yêu cầu của đề bài. 2 Tính giá trị của biểu thức. a) $(6\,000 + 3\,000) \times 5$ b) $18\,000 : 6 \times 3$ c) $(40\,000 - 5\,000) : 7$ d) $7\,000 \times (2 \times 3)$ - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào SGK/119	- 1 HS đọc đề bài.

Sửa bài: - GV cho HS chơi trò chơi đồ bạn: HS nêu kết quả, nhận xét lẫn nhau. - GV Nhận xét kết quả, hỏi cách thực hiện. => Chốt KT: tính nhẩm giá trị của biểu thức có phép tính cộng trừ, nhân, chia (có và không có dấu ngoặc đơn) liên quan đến số tròn nghìn, tròn chục nghìn. - GV nhận xét chung và tuyên dương.	- HS làm bài: ghi kết quả vào SGK/119 - HS chơi trò chơi. - Quản trò nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào? - HS lắng nghe
Bài 3: (Làm việc nhóm 2– Làm vào vở) - Gọi 1 HS đọc đề bài. 3 Tính giá trị của biểu thức. a) $5\,406 \times 2 \times 4$ b) $370 + 9\,826 + 6\,530$ - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm 2 cách thực hiện rồi làm cá nhân vào vở. - HS trình bày kết quả, - HS đối vở cùng kiểm tra kết quả, nhận xét lẫn nhau. - Cho HS chất vấn hỏi cách tính giá trị biểu thức. - GV nhận xét, chọn cách thực hiện thuận tiện nhất. => Chốt KT: Chốt lại cách tính giá trị biểu thức bằng cách giao hoán hoặc kết hợp của phép nhân và phép cộng để có cách tính thuận tiện. - GV nhận xét, tuyên dương.	
Bài 4. (Làm việc cá nhân – Làm vào vở) - Gọi 1 HS đọc đề bài. 4 Cô Hoa mua 5 kg gạo hết 85 000 đồng. Hỏi: a) Mỗi ki-lô-gam gạo như vậy giá bao nhiêu tiền? b) Bác Hiền mua 4 kg gạo như thế thì bác Hiền phải trả người bán hàng bao nhiêu tiền?	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS chia nhóm 2, trao đổi cách thực hiện, cách trình bày. - HS làm bài vào vở. - HS nhận xét kết quả, cách trình bày, của các bạn và nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào? - HS theo dõi và chọn cách thuận tiện nhất. - HS lắng nghe, sửa sai nếu có.
Bài 4. (Làm việc cá nhân – Làm vào vở) - Gọi 1 HS đọc đề bài. 4 Cô Hoa mua 5 kg gạo hết 85 000 đồng. Hỏi: a) Mỗi ki-lô-gam gạo như vậy giá bao nhiêu tiền? b) Bác Hiền mua 4 kg gạo như thế thì bác Hiền phải trả người bán hàng bao nhiêu tiền?	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Đề bài cho biết gì? Hỏi gì? Nêu dạng toán và sau đó thực hiện vào vở. - HS đọc bài làm. - HS nhận xét, nêu lời giải <i>Bài giải</i> Giá tiền của 1 ki-lô-gam gạo là: $85000 : 5 = 17\,000 \text{ (đồng)}$ Số tiền bác Hiền phải trả người bán hàng là: $17\,000 \times 4 = 68\,000 \text{ (đồng)}$ <i>Đáp số:</i> 68 000 đồng.
- GV nhận xét chốt kết quả đúng - GV cho HS nhắc lại 5 bước giải toán.	

=> Chốt KT: Cách giải toán và trình bày bài giải liên quan đến thực tế. + tuyên dương.	- HS lắng nghe, sửa lại bài làm sai (nếu có)
3. Vận dụng.	
- GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
Bài 5. (Làm việc cá nhân – Làm vào vở) - Gọi 1 HS đọc đề bài. 5 Năm nay Nam 9 tuổi, bố hơn Nam 27 tuổi. Hỏi năm nay, tuổi bố gấp mấy lần tuổi Nam? - GV nhận xét chốt kết quả đúng. - GV hỏi thêm: Năm sau, số lần này có thay đổi không? Vì sao? - GV cho HS nhắc lại các bước giải toán. => Chốt KT: Cách giải toán và trình bày bài giải liên quan đến thực tế. + tuyên dương.	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Đề bài cho biết gì? Hỏi gì? Nêu dạng toán và sau đó thực hiện vào vở. - HS đọc bài làm. - HS nhận xét, nêu lời giải tương tự. <i>Bài giải</i> Năm nay, tuổi của bố Nam là: $9 + 27 = 36$ (tuổi) Năm nay, tuổi của bố gấp tuổi của Nam số lần là: $36 : 9 = 4$ (lần) <i>Đáp số: 4 (lần)</i> - HS đặt câu hỏi chất vấn...

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Tự nhiên và Xã hội**BÀI 30: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI (Tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được các phương trong không gian và phương trong các tình huống cụ thể
- Giới thiệu được với người khác về dạng địa hình nơi gia đình mình sinh sống.
- Giới thiệu được về vị trí đất nước ta trong châu lục và đôi nét về khí hậu Việt Nam

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

+ **Năng lực:** Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Phát triển năng lực quan sát, phân tích, khái quát hóa, làm việc nhóm, thuyết trình, đóng vai và xử lý tình huống...

+ **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bộ 4 vương miện : phương bắc, phương nam, phương đông, phương tây.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đông, tây, nam, bắc”. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS tham gia trò chơi. - HS lắng nghe.
2. Vận dụng	
* Hoạt động 1 : Mỗi bạn đang đi về phương nào? Vì sao em biết? - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu và suy nghĩ cá nhân về từng hình 2 và 3 để xác định phương hướng. - GV nêu một số câu hỏi gợi ý: + Các bạn trong hình đang đi trên đường về nhà vào buổi học nào? + Buổi chiều, Mặt trời sắp lặn ở phương nào? + Vậy các em hãy quan sát kĩ từng hình xem các bạn đang đi về phương nào? - Hình 2: Minh đang đi về phương đông - Hình 3: Bạn nữ đang đi về phương tây - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- HS đọc yêu cầu bài. * HĐ cá nhân - HS đọc yêu cầu và suy nghĩ - HS trả lời câu hỏi + Buổi chiều. + Phương tây. - HS trả lời. - HS lắng nghe.
*Hoạt động 2. Viết một bức thư cho bạn ở nơi xa, kể về nơi em sống theo một trong hai cách gợi ý. - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân: chọn một trong hai nội dung để viết thư theo các câu hỏi gợi ý. - GV mời HS đọc thư của mình - GV mời HS nhận xét - GV hỏi thêm: Cảm nghĩ về quê hương, đất nước mình được viết trong thư - GV nhận xét và khen ngợi. - GV gọi một số HS trả lời để củng cố các nội dung của chủ đề theo các câu hỏi	- HS đọc yêu cầu bài. * HĐ cá nhân - HS viết thư. - HS đọc thư trước lớp. - HS nhận xét, bổ sung. - HS trả lời. - Học sinh trả lời.

- GV cho HS quan sát tranh chốt và hỏi: Các bạn trong hình đang làm gì? Sản phẩm của các bạn có giống của em không?	
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà thực hiện những điều vừa học vào cuộc sống hằng ngày. - Chuẩn bị giấy viết thư để mang đến lớp trong tiết học sau.	- HS lắng nghe. - Lắng nghe, nhận nhiệm vụ về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Sáu ngày 10 tháng 5 năm 2024

Tiếng Việt

Bài 30: Tiết 4: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ BỨC TRANH VỀ TRÁI ĐẤT**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nói được nội dung tranh về Trái Đất. Viết được đoạn văn tả bức tranh về Trái Đất.
- Đọc mở rộng bài văn, bài thơ viết về hành tinh xanh (về đẹp của bầu trời, Trái Đất, trách nhiệm bảo vệ giữ gìn hành tinh xanh, sống nhân ái, hòa thuận,...)

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Phát triển NL ngôn ngữ, kĩ năng viết đoạn văn tả bức tranh về trái đất. Năng lực tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Câu 1: Em hãy đặt một câu khiến để nói về trách nhiệm phải bảo vệ môi trường. Câu 2: Em hãy đặt 1 câu cảm khi thấy một cảnh đẹp của đất nước. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS tham gia chơi. - HS đặt câu hỏi theo yêu cầu. - HS lắng nghe.
2. Luyện tập	
* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn. Bài 1. Sưu tầm và chia sẻ với bạn tranh ảnh về Trái Đất. - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 1.	- HS đọc yêu cầu bài tập 1.

Phạm Thị Ngọc Huỳnh

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về nhà chuẩn bị bức tranh, ảnh về Trái Đất ở bài học trước. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2. Từng HS nói với bạn về nội dung tranh dựa theo gợi ý. - GV gọi các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp. - GV yêu cầu HS khác nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương và chốt đáp án. Bài 2: Viết đoạn văn tả bức tranh về Trái Đất. - GV mời HS đọc yêu cầu bài 2 và gợi ý. - GV giải đáp cho HS những thắc mắc hoặc điều chưa hiểu. - GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ và viết đoạn văn theo gợi ý vào PHT - GV yêu cầu HS trình bày đoạn văn trước lớp. - GV mời HS nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. Bài 3: Trao đổi bài làm với bạn để góp ý và sửa lỗi. Bình chọn các đoạn văn hay. - GV mời HS đọc yêu cầu bài 3. - GV mời HS đọc cho các bạn nghe đoạn văn vừa viết, góp ý cho nhau về nội dung, hình thức trình bày; sửa lỗi dùng từ ngữ, lỗi viết hoa, lỗi chính tả,... - GV yêu cầu các nhóm trình bày đọc đoạn văn đã viết. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét, đánh giá. - GV và cả lớp bình chọn các đoạn văn hay. GV ghi nhận, khen ngợi những đoạn văn rõ ràng về nội dung, sử dụng từ ngữ hay, viết câu chuẩn, trình bày đẹp, - GV yêu cầu HS tiếp tục chỉnh sửa đoạn văn theo góp ý của GV và cả lớp.	*HD nhóm - HS giới thiệu tranh về Trái Đất đã sưu tầm để giới thiệu trước lớp - HS nhận xét trình bày của bạn. - HS lắng nghe - HS đọc yêu cầu bài 2. *HD cá nhân - HS suy nghĩ và viết đoạn văn vào PHT. - HS trình bày - HS nhận xét bạn trình bày. - HS lắng nghe. - HS đọc yêu cầu bài 3. *HD nhóm 2 - Các nhóm làm việc theo yêu cầu. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả. - Nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, điều chỉnh.
3. Vận dụng *Hoạt động 2: Tìm đọc sách báo viết về hành tinh xanh của chúng ta. - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS về nhà chuẩn bị sách báo viết về hành tinh xanh ở nhà. - GV cho HS đọc bài mở rộng “Ếch nhỏ và đầm lầy” trong SGK. - GV trao đổi những thông tin về bài đọc:	- HS đọc bài mở rộng. - HS trả lời.

+ Tên bài đọc là gì? + Tác giả của bài đọc là ai? + Nội dung bài đọc viết về điều gì? - GV giao nhiệm vụ HS về nhà tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ,...viết về hành tinh xanh của chúng ta. Bài tập 2: Viết phiếu đọc sách theo mẫu - GV hướng dẫn HS viết những thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách theo mẫu. - Nhận xét, đánh giá tiết dạy.	- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. - HS quan sát và thực hiện theo mẫu. - HS lắng nghe.
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Toán**BÀI 78: ÔN TẬP PHÉP NHÂN CHIA TRONG PHẠM VI 100 000****TIẾT 3: LUYỆN TẬP– T/ 120****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực phép nhân, chia, tìm số lớn nhất, bé nhất trong nhóm ba số, trong phạm vi 100 000.
- Tính được giá trị của biểu thức liên quan đến phép nhân, chia, có và không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000.
- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000.

*** Góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học; năng lực tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác; năng lực tính toán; Rèn kĩ năng tính nhẩm, kĩ năng tính để giải quyết được các bài tập liên quan đến phép toán.
- **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi “ <i>Đố bạn</i> ” để khởi động bài học. - GV yêu cầu HS đọc các số sau : 35 023; 40 004; 50 294; 99 999 - GV nhận xét, khen ngợi. - GV dẫn dắt vào bài mới.	
2. Luyện tập Bài 1. (Làm việc cá nhân – dùng thẻ ABCD) - GV cho HS nêu yêu cầu của đề bài.	

- Học sinh tính trên nháp và khoan vào kết quả trong SGK/120 - Cho HS dùng thẻ ABCD để trả lời. - GV gọi HS nêu cách thực hiện - Lớp nhận xét cách thực hiện, kết quả và cách thực hiện. - GV nhận xét cách thực hiện, yêu cầu HS nêu cách tính giá trị biểu thức. => Chốt KT: Muốn so sánh các biểu thức, đầu tiên ta tính giá trị biểu thức rồi so sánh các số, bắt đầu từ hàng chục nghìn -> nghìn ->...đơn vị - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS giờ thẻ: Chọn câu trả lời đúng. - Học sinh thực hiện. - Câu 1a) chọn C - Câu 1b) chọn B - HS nêu cách tìm kết quả. - Lớp theo dõi, nhận xét. - HS lắng nghe.
Bài 2: (Làm việc cá nhân vào vở) - Gọi HS nêu yêu cầu của đề bài. 2 Tính giá trị của biểu thức. a) $8\ 103 \times 5 - 4\ 135$ b) $24\ 360 : 8 + 9\ 600$ c) $839 + 6\ 215 \times 4$ d) $17\ 286 - 45\ 234 : 9$ - GV yêu cầu HS làm cá nhân vào PHT (GV theo dõi cách thực hiện của HS, chọn 4 HS trình bày trên bảng phụ song song với HS làm trên lớp để kịp thời gian sửa bài.) => Chốt KT: tính nhẩm giá trị của biểu thức có phép tính cộng trừ, nhân, chia (có và không có dấu ngoặc đơn) - GV nhận xét chung và tuyên dương.	- 1 HS đọc đề bài. - HS làm bài PHT - Quản trò nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào? - HS lắng nghe
Bài 3: (Làm việc nhóm 2– Làm vào vở) * Củng cố cách giải và trình bày bài giải bài toán thực tế về giảm đi một số lần. - Gọi 1 HS đọc đề bài. - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm 2 cách thực hiện rồi làm cá nhân vào vở. - 1 đọc bài làm, - HS đổi vở cùng kiểm tra kết quả, cách trình bày, nhận xét lẫn nhau. - Cho HS chất vấn hỏi cách thực hiện. => Chốt KT: Muốn giảm đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Đề bài cho biết gì? Hỏi gì? Nêu dạng toán và sau đó thực hiện vào vở. - HS chia sẻ trước lớp - HS nhận xét kết quả, cách trình bày, của các bạn và nêu câu hỏi chất vấn: Vì sao bạn tìm được kết quả?/ hoặc: Bạn tìm kết quả bằng cách nào? - HS lắng nghe, sửa sai nếu có.

- GV nhận xét, tuyên dương. Bài 4. (Làm việc cá nhân – Làm vào vở) - Gọi 1 HS đọc đề bài. - GV nhận xét chốt kết quả đúng - GV cho HS nhắc lại 5 bước giải toán. => Chốt KT: Cách giải toán và trình bày bài giải liên quan đến thực tế + tuyên dương.	- 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - HS tìm hiểu đề bài: Đề bài cho biết gì? Hỏi gì? Nêu dạng toán và sau đó thực hiện vào vở. - HS đối vở kiểm tra kết quả, cách trình bày. - HS chia sẻ <i>Bài giải</i> Số viên gạch bác Hải đã mua là: $18\ 200 \times 4 = 72\ 800$ (viên) Số viên gạch bác Hải còn phải mua thêm là: $87\ 000 - 72\ 800 = 14\ 200$ (viên) <i>Đáp số:</i> 14 200 viên gạch - HS nhận xét, nêu lời giải tương tự.
3. Vận dụng - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, tiếp sức Bài 5. (Làm việc nhóm – ghi kết quả vào SGK) - Gọi 1 HS đọc đề bài. Sửa bài: - Gọi HS 2 HS lên bảng làm bài. - Lớp đối chiếu và nêu nhận xét. - GV nhận xét chốt kết quả đúng.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - 1 HS nêu yêu cầu đề bài. - Lớp đọc thầm. - HS trao đổi nhóm 2 hoặc nhóm 4 để cùng nhau tranh luận tìm ra kết quả - vì đây là bài toán nâng cao. - HS ghi kết quả vào SGK/120 - HS quan sát bài sửa và nêu nhận xét, đặt câu hỏi chất vấn...

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Sinh hoạt lớp

SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: NHUYỄN TẮC ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG LAO ĐỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.

- Giáo dục HS biết tôn trọng vẻ bên ngoài của mình và mọi người.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- Học sinh chia sẻ được những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động ở nhà.
- Đảm bảo an toàn khi lao động ở trường.

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- + **Năng lực:** Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.
- + **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Thẻ từ : TẬP TRUNG, CẦN THẬN; Mũ hoặc băng đeo tay đóng vai, còi và thẻ đỏ, dụng cụ lao động phù hợp cho thực hành.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động	
- GV cho cả lớp nghe bài hát “<i>Giữ gìn vệ sinh trường lớp</i>” để khởi động bài học. + Những bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để vệ sinh lớp học? + Gọi HS trả lời. - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. + HS trả lời: <i>Các bạn nhỏ lau cửa, quét sàn.</i> - HS lắng nghe.
2. Hoạt động tổng kết tuần	
*Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. - GV yêu cầu lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tập trung ôn tập cho HS cuối năm - Hoàn thành đánh giá cuối năm - Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách - Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt	- Lớp trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.

3. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm***Hoạt động 3: Chia sẻ những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động.**

- GV yêu cầu học sinh chia sẻ về kết quả tham gia lao động ở nhà:
- + Em đã học được cách sử dụng an toàn những dụng cụ lao động nào?
- + Em đã thực hiện công việc lao động an toàn như thế nào?
- + Bí kíp để đảm bảo an toàn là gì?
- GV gọi HS chia sẻ

- HS đọc yêu cầu bài.
- Học sinh lắng nghe

- GV gọi HS khác nhận xét.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.
- GV kết luận : *Ta cần ý thức được việc bảo vệ an toàn của bản thân khi lao động, làm theo các bí kíp đã được học.*

- HS chia sẻ về kết quả tham gia lao động ở nhà.
- HS nhận xét.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Hoạt động nhóm***Hoạt động 4: Thực hành lao động an toàn trong khuôn viên trường học.**

- GV giao nhiệm vụ và phân công HS làm việc theo nhóm tổ.
- GV yêu cầu HS thảo luận và thực hành nguyên tắc an toàn trước khi làm chung 1 công việc.
- Yêu cầu từng nhóm cử thanh tra an toàn.
- Gv giao nhiệm vụ cho Thanh tra an toàn
- Yêu cầu hs thực hiện nhiệm vụ.
- Cuối hoạt động Thanh tra an toàn nhận xét, tuyên dương các bạn .
- GV đánh giá kết quả lao động và tinh thần lao động của các nhóm.
- GV nhận xét tuyên dương các Thanh tra an toàn
- GV tuyên dương nhóm có kết quả lao động tốt nhất và an toàn nhất.

- HS đọc yêu cầu bài.

***HD nhóm 2**

- HS chia nhóm 2 và cùng nhau thảo luận.
- Các nhóm thực hành.
- Các nhóm cử Thanh tra.
- HS thực hiện nhiệm vụ.
- HS lắng nghe.
- HS lắng nghe.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

5. Vận dụng

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:
- + Thống nhất vị trí cất dụng cụ lao động ở nhà đảm bảo an toàn, dễ tìm.
- + Kiểm tra độ an toàn của các dụng cụ lao động, sắp xếp lại đúng chỗ.

- HS tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.

- + HS thực hành lao động an toàn với những dụng cụ phù hợp.
- GV hướng dẫn, yêu cầu HS tự đánh sau chủ đề “*Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp*”.
- GV nhận xét tiết học.
- Dẫn dắt HS về nhà chuẩn bị bài sau.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

BUỔI CHIỀU:

Đạo đức

Bài 10: EM XỬ LÝ BẤT HOÀ VỚI BẠN (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- HS biết bày tỏ ý kiến với các cách xử lý bất hoà. Biết ứng xử phù hợp trong việc xử lý bất hoà.
- Sẵn sàng giúp bạn bè xử lý bất hoà với nhau.
- + **Năng lực:** Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.
- + **Phẩm chất:** Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: + Khi gặp tình huống hai bạn trong lớp xảy ra bất hoà, em sẽ làm gì? Kể ra một vài cách xử lý của em? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- 2 HS trả lời, đưa ra cách xử lý của mình. - Lớp nhận xét - HS lắng nghe.
2. Luyện tập:	
Hoạt động 1: Bày tỏ ý kiến (Làm việc nhóm) - GV yêu cầu HS đọc các cách xử lý bất hoà trong SGK và trả lời câu hỏi: + Em đồng tình hay không đồng tình với các cách xử lý bất hoà nào dưới đây ? Vì sao? - GV cho HS thảo luận nhóm đôi. - GV mời đại diện các nhóm phát biểu ý kiến.	- 1 HS đọc. - HS thảo luận nhóm đôi. - Đại diện nhóm nêu ý kiến, nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS trả lời:

- GV nhận xét, đánh giá, tổng kết câu trả lời phù hợp Hoạt động 2: Xử lý tình huống (Làm việc cá nhân) + Tình huống 1: - GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi: Nếu là thành viên của nhóm, em sẽ làm gì? - Yêu cầu HS suy nghĩ, tìm cách ứng xử phù hợp. - GV gọi HS đưa ra cách ứng xử của mình - GV nhận xét, tuyên dương HS. - Tiến hành tương tự với tình huống 2 và 3. + Tình huống 2: - GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi: Nếu là Linh, em sẽ làm gì? - GV nhận xét, tuyên dương HS. + Tình huống 3: - GV yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK và trả lời câu hỏi: Nếu cùng chơi với hai bạn, em sẽ khuyên bạn thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương HS và rút ra cách ứng xử phù hợp: + <i>Tình huống 1 và 2: HS có thể tìm đến sự tư vấn và giúp đỡ từ thầy cô giáo hoặc hẹn gặp riêng sau đó và thẳng thắn bày tỏ quan điểm về cách hành xử của các bạn.</i> + <i>Tình huống 3: HS có thể can ngăn và tách hai bạn ra, sau đó để cả hai bạn bình tĩnh lại rồi hòa giải.</i>	+ Đồng tình với ý kiến a, b, c vì đây là những cách xử lý bất hòa tích cực, hướng đến giải quyết vấn đề bất hòa xảy ra. + Không đồng tình với ý kiến d, e vì đây là những cách làm cho bất hòa trở thành tranh cãi, khó giải quyết và căng thẳng hơn. - 1 HS đọc. - HS tìm cách ứng xử phù hợp. - 2HS đưa ra cách ứng xử của mình. - Lớp nhận xét, bổ sung - 1 HS đọc - 2HS đưa ra cách ứng xử của mình. - Lớp nhận xét, bổ sung - 1 HS đọc - 2HS đưa ra cách ứng xử của mình. - Lớp nhận xét, bổ sung
3. Vận dụng	
Hoạt động 1: Chia sẻ về việc em bất hòa với bạn(Làm việc cá nhân)	

- GV yêu cầu HS ghi lại một lần xảy ra bất hòa và vận dụng kiến thức đã học để xử lý bất hòa đó lên một tấm bìa màu. (Thời gian 2 phút) - GV mời HS xung phong trình bày sản phẩm. - GV nhận xét, khen ngợi HS, rút ra những cách xử lý bất hòa hay nhất. Hoạt động 2: Giúp bạn xử lý bất hòa (Làm việc theo nhóm 4) - GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm 4 và sắm vai tình huống giúp bạn xử lý bất hòa. (Thời gian 3 phút) - GV mời các nhóm trình bày. - GV nhận xét, đánh giá và rút ra những cách giúp bạn xử lý bất hòa phù hợp. + Kết luận: Gọi HS đọc lời khuyên trong SGK. - GV nhận xét, tuyên dương HS.	- HS hoàn thiện tấm bìa màu theo yêu cầu. - 2 -> 3 HS trình bày. - HS khác nhận xét, bổ sung. - HS thảo luận nhóm 4, sắm vai tình huống giúp bạn xử lý bất hòa. - 2 nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét. - 2 HS đọc. - HS lắng nghe.
---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Giáo dục thể chất

BÀI 4: BÀI TẬP PHỐI HỢP DẪN BÓNG- NÉM RỔ BẰNG HAI TAY TRƯỚC NGỰC (Tiết 4)Đ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập luyện
- Thực hiện được các bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực.và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động hỗ trợ cho môn bóng rổ và bài tập phát triển thể lực

- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.

- Hoàn thành lượng vận động của bài tập

***Góp phần hình thành và phát triển:**

- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

- **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

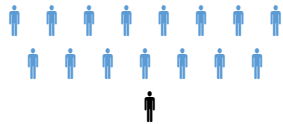
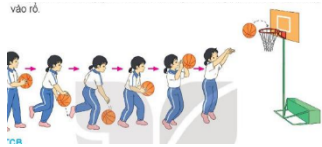
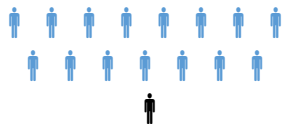
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

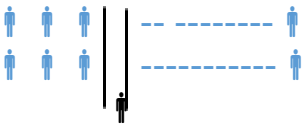
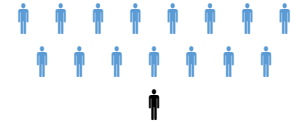
- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. HĐ mở đầu: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Tìm người chỉ huy” 	5-7 ‘	2x8N	- Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi - Gv nhận xét, tuyên dương	Đội hình nhận lớp  - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 
II. HĐ hình thành kiến thức mới: - Kiến thức. - Học bài tập phối hợp dẫn bóng- ném rổ hai tay trước ngực 	18-20’		- Cho HS quan sát tranh (nếu có) - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu - Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương	- Đội hình HS quan sát  HS quan sát GV làm mẫu HS tiếp tục quan sát
III. HĐ Luyện tập: Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm	3-5’	4 lần 3 lần	- GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y/c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.	- Đội hình tập luyện đồng loạt.  ĐH tập luyện theo tổ 

Thi đua giữa các tổ -Trò chơi “Chuyền bóng 20”  - Bài tập PT thể lực: IV. HĐ vận dụng - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.	1 lần	- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	 - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo đội hình hàng dọc  HS tham gia chơi tích cực. -HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 
---	--------------	--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

BAN GIÁM HIỆU

Ngày 3 tháng 5 năm 2024

Người thực hiện

Phạm Thị Ngọc Huỳnh

